

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2020/HNGĐ – ST

Ngày: 29-5-2020

V/v tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Diện

2. Ông Nguyễn Hữu Phước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Tuyết Mai – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Ly – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện HN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 117/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2020/QĐXXST –HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn XV, xã HM, huyện HN, tỉnh Bình Định

2. Bị đơn: Chị Đinh Thị T, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn XV, xã HM, huyện HN, tỉnh Bình Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Theo đơn xin ly hôn và trình bày của nguyên đơn, anh Nguyễn Thanh V là:

Về hôn nhân: Anh và chị Đinh Thị T kết hôn vào năm 1995, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HM. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn nên đã không sống chung được một thời gian. Nay anh V nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn với chị T.

Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Thị Tố N, sinh năm 1995 và Nguyễn Thanh C, sinh năm 1997. Các con chung đều đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên anh không có yêu cầu gì.

Về tài sản chung: Không yêu cầu.

Về nợ chung: không có.

+ Theo trình bày của bị đơn, chị Đinh Thị T là:

Về hôn nhân: Về quan hệ hôn nhân như anh V trình bày là đúng. Về yêu

cầu của anh V, chị không đồng ý. Trong thời kỳ hôn nhân, anh V chung sống như vợ chồng với người phụ nữ khác trong thời gian khoảng 15 năm. Vì con gái chị sắp kết hôn vào tháng 10 năm nay nên chị mong muốn vợ chồng hàn gắn, đoàn tụ.

Về con chung: có hai con chung như anh V trình bày. Các con đều đã trưởng thành nên chị không có yêu cầu gì.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: không có.

+ *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là phù hợp quy định của pháp luật.

Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Thanh V, anh V được ly hôn chị Đinh Thị T; về con chung: Đã trưởng thành; về tài sản chung: Không yêu cầu; về nợ chung: Không có; về án phí: anh V phải chịu sung vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh V và chị Đinh Thị T kết hôn năm 1995, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HM là hôn nhân hợp pháp. Theo anh V giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và đã không chung sống với nhau một thời gian. Chị T không có biện pháp cụ thể để hàn gắn tình cảm vợ chồng và để mặc quan hệ hôn nhân giữa anh chị ngày càng trầm trọng. Anh V vẫn giữ nguyên ý kiến về nguyên nhân mâu thuẫn, khẳng định không còn tình cảm, không thể chung sống với chị T được nữa và cương quyết yêu cầu ly hôn. Chị T đồng ý ly hôn nhưng muốn chờ qua đám cưới của con gái mới giải quyết ly hôn cho chị với anh V. Có thể thấy, trên thực tế, tình cảm giữa anh V và chị T đã không còn, hôn nhân giữa hai bên đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận cho anh V ly hôn chị T là phù hợp với thực tế và đúng qui định của pháp luật.

[2] Về con chung: Các con chung của anh V và chị T đều đã trưởng thành, không bị mất năng lực hành vi dân sự nên tòa không xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh V phải chịu 300.000 đồng sung công quỹ Nhà nước.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án; tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Thanh V. Anh Nguyễn Thanh V được ly hôn chị Đinh Thị T.

2. Về con chung: Các con chung của anh V và chị T đều đã trưởng thành, không bị mất năng lực hành vi dân sự nên Tòa không xem xét, giải quyết.

3. Về tài sản: Không có yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Thanh V phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) sung vào ngân sách nhà nước. Anh Nguyễn Thanh V đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005672 ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện HN tỉnh Bình Định nên được khấu trừ; anh V đã nộp xong.

5. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự.
- VKSND huyện HN.
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(*đã ký*)

Trần Minh Thành

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Diện

Nguyễn Hữu Phước

Trần Minh Thành

